

CHỦ ĐỀ 6: ĐỘNG VẬT SỐNG DƯỚI NƯỚC – TRONG RỪNG

Thời gian thực hiện: 4 tuần (Từ 29/12/2025 -> 23/1/2026)

I. MỤC TIÊU - NỘI DUNG - HOẠT ĐỘNG:

TT	Mục tiêu chủ đề	Nguồn	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm lớp học	ĐV sống dưới nước, trong rừng 4T (29/12->23/1/2026)	CHỦ ĐỀ 6:" ĐỘNG VẬT SỐNG DƯỚI NƯỚC- TRONG RỪNG"				Ghi chú có sự điều chỉnh	
								Động vật dưới nước (N1)		Động vật Sống trong rừng (N2)			
								1T(29/12->/02/1/2026)	1T (5/1->9/1)	1T (12/1->16/1)	1T (19/1 ->23/1)		
I. GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT								*					
A. Phát triển vận động								*					
1. Thực hiện động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp								*					
1	Thực hiện đực các động tác trong bài tập thể dục: Hít thở, tay, lưng bụng và chân	KQMD	Tập kết hợp 4 động tác thể dục sáng	Bài 6: "Cá vàng bơi" - ĐT 1: Cá thối bong bóng - ĐT2: Cá bơi - ĐT3: Cá uốn lượn - ĐT4:Cá ngoi lên lặn xuống	Cả lớp	Lớp học	x	CTTDS	CTTDS				
				Bài 7: "Thỏ con" - ĐT 1: Thỏ hít vào thở ra - ĐT2: Thỏ vươn vai - ĐT3: Thỏ nhỏ củ cà rốt - ĐT4: Thỏ nhảy về chuồng	Cả lớp	Lớp học	x			CTTDS	CTTDS		
2. Thể hiện vận động cơ bản và phát triển tố chất vận động ban đầu								*					

TT	Mục tiêu chủ đề	Nguồn	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm lớp học	ĐV sống dưới nước, trong rừng 4T (29/12->23/1/2026)	CHỦ ĐỀ 6: " ĐỘNG VẬT SỐNG DƯỚI NƯỚC- TRONG RỪNG"				Ghi chú có sự điều chỉnh
								Động vật dưới nước (N1)		Động vật Sống trong rừng (N2)		
								1T(29/12->/02/1/2026)	1T (5/1->9/1)	1T (12/1->16/1)	1T (19/1 ->23/1)	
* Vận động: Bò, trườn								*				
12	Phối hợp tay chân, cơ thể trong khi bò để giữ được vật đặt trên lưng	KQMD	Bò thẳng hướng trong đường hẹp (3m x 35-40cm)	Bò thẳng hướng trong đường hẹp (3m x 35-40cm).	Cả lớp	Lớp học	x	CTCC Đ				
14	Phối hợp tay chân, cơ thể trong khi bò trườn qua vật cản	KQMD	Bò qua vật cản	Dạy trẻ kỹ năng VĐCB: Bò qua vật cản.	Cả lớp	Lớp học	x				CTCC Đ	
* Vận động: nhún, bật								*				
17	Biết chơi các trò chơi vận động và các trò chơi dân gian, thông qua mỗi trò chơi vận động củng cố các kỹ năng vận động cho trẻ	TLHD	Trò chơi vận động và trò chơi dân gian	* Các trò chơi dân gian, trò chơi vận động			*					
				Mèo đuổi Chuột	Cả lớp	Sân chơi	x			CTNT		
				Rồng rắn lên mây	Cả lớp	Sân chơi	x			CTNT		
				Câu cá	Cả lớp	Sân chơi	x	CTNT				
				Con muỗi	Cả lớp	Sân chơi	x		CTNT			
				Thỏ nhảy	Cả lớp	Sân chơi	x			CTNT		
				Sức mạnh của vòi voi	Cả lớp	Sân chơi	x				CTNT	
				Ếch ộp	Cả lớp	Sân chơi	x	CTNT				

TT	Mục tiêu chủ đề	Nguồn	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm lớp học	ĐV sống dưới nước, trong rừng 4T (29/12->23/1/2026)	CHỦ ĐỀ 6:" ĐỘNG VẬT SỐNG DƯỚI NƯỚC- TRONG RỪNG"				Ghi chú có sự điều chỉnh
								Động vật dưới nước (N1)		Động vật Sống trong rừng (N2)		
								1T(29/12->/02/1/2026)	1T (5/1->9/1)	1T (12/1->16/1)	1T (19/1 ->23/1)	
				Cá dưới ao	Cả lớp	Sân chơi	x	CTNT				
				Cáo và Thỏ	Cả lớp	Sân chơi	x			CTNT		
				Chim bay về tổ	Cả lớp	Sân chơi	x				CTNT	
				Ếch dưới ao	Cả lớp	Sân chơi	x		CTNT			
	3. Thực hiện vận động cử động của bàn tay, ngón tay						*					
18	Vận động cổ tay, bàn tay, ngón tay - thực hiện múa khéo	KQMD	Vận động cổ tay, bàn tay, ngón tay - thực hiện múa khéo	Dạy trẻ chơi: Bé chơi với chai nhựa (xoáy mở nắp chai nhỏ)	Cả lớp	Lớp học	x			CTCC Đ		
20	Phối hợp được cử động bàn tay ngón tay và phối hợp tay mắt trong các hoạt động vẽ tổ chim	NDCT	Vẽ tổ chim	Bé vẽ tổ chim	Cá nhân	Lớp học	x			CTTYT	CTTYT	
22	Phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay mắt trong các hoạt động: Xâu vòng tay, vòng cổ	KQMD	Xâu vòng	Thực hành rèn kỹ năng Dạy trẻ chơi: Xâu vòng con vật	Cả lớp	Lớp học	x		CTCCĐ			
23	Phối hợp cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay mắt trong hoạt động chấp ghép hình	KQMD	Rèn vận động của bàn tay, chấp ghép các	Chấp ghép hình vào bóng con vật	Nhóm	Lớp học	x	CTTYT	CTTYT	CTTYT	CTTYT	

TT	Mục tiêu chủ đề	Nguồn	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm lớp học	ĐV sống dưới nước, trong rừng 4T (29/12->23/1/2026)	CHỦ ĐỀ 6:" ĐỘNG VẬT SỐNG DƯỚI NƯỚC- TRONG RỪNG"				Ghi chú có sự điều chỉnh	
								Động vật dưới nước (N1)		Động vật Sống trong rừng (N2)			
								1T(29/12->/02/1/2026)	1T (5/1->9/1)	1T (12/1->16/1)	1T (19/1->23/1)		
			hình để tạo thành hình con vật vào bóng										
B. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe							*						
1. Có một số nền nếp, thói quen tốt trong sinh hoạt							*						
27	Chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng, phòng tránh tai nạn thương tích	KQMD	Chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng, phòng tránh tai nạn thương tích	Cháo tim lợn, bí ngô	Cả lớp	Lớp học	x	VS-AN	VS-AN	VS-AN	VS-AN		
28	Thích nghi với chế độ ăn cơm, có thể ăn được các loại thức ăn khác nhau	NDCT	Làm quen với chế độ ăn cơm và các loại thức ăn khác nhau	Trẻ có thói quen trong khi ăn không làm rơi vãi thức ăn và ăn hết suất	Cả lớp	Lớp học	x	VS-AN	VS-AN	VS-AN	VS-AN		
II. GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC							*						
1. Khám phá thế giới xung quanh bằng các giác quan							*						
41	Sờ nắn, nhìn, nghe để nhận biết đặc điểm nổi bật của đối tượng	KQMB	Quan sát cảnh quan ngoài sân trường, vườn trường	Quan sát vườn cỏ tích	Cả lớp	Sân chơi	x		CTNT				
	Sờ nắn, nhìn, nghe để nhận biết đặc điểm nổi		Con vật dưới nước	Quan sát con cá vàng	Cả lớp	Sân chơi	x	CTNT					

TT	Mục tiêu chủ đề	Nguồn	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm lớp học	ĐV sống dưới nước, trong rừng 4T (29/12->23/1/2026)	CHỦ ĐỀ 6: " ĐỘNG VẬT SỐNG DƯỚI NƯỚC- TRONG RỪNG"				Ghi chú có sự điều chỉnh
								Động vật dưới nước (N1)		Động vật Sống trong rừng (N2)		
								1T(29/12->/02/1/2026)	1T (5/1->9/1)	1T (12/1->16/1)	1T (19/1 ->23/1)	
	bật của một số con vật			Quan sát con cá	Cả lớp	Sân chơi	x	CTNT				
				Quan sát con tôm	Cả lớp	Sân chơi	x	CTNT				
					Cả lớp	Sân chơi	x		CTNT			
				Quan sát con cua	Cả lớp	Sân chơi	x		CTNT			
			Con vật trong rừng	Quan sát con voi	Cả lớp	Sân chơi	x			CTNT		
				Quan sát con hổ	Cả lớp	Sân chơi	x			CTNT		
				Quan sát con hươu	Cả lớp	Sân chơi	x			CTNT		
				Quan sát con sư tử	Cả lớp	Sân chơi	x				CTNT	
				Quan sát con khỉ	Cả lớp	Sân chơi	x				CTNT	
				Quan sát con gấu	Cả lớp	Sân chơi	x				CTNT	
	*Thể hiện sự hiểu biết về các sự vật hiện tượng gần gũi					*						
42	Có khả năng tìm đồ vật vừa mới cất giấu qua nghe âm thanh	NDCT	Tìm đồ vật vừa mới cất	Trò chơi con gi biến mất	Cả lớp	Lớp học	x	CTBC	CTBC			

TT	Mục tiêu chủ đề	Nguồn	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm lớp học	ĐV sống dưới nước, trong rừng 4T (29/12->23/1/2026)	CHỦ ĐỀ 6:" ĐỘNG VẬT SỐNG DƯỚI NƯỚC- TRONG RỪNG"				Ghi chú có sự điều chỉnh
								Động vật dưới nước (N1)		Động vật Sống trong rừng (N2)		
								1T(29/12-> /02/1/2026)	1T (5/1->9/1)	1T (12/1-> 16/1)	1T (19/1 ->23/1)	
			giấu									
48	Có khả năng nhận biết vị đặc trưng của một số thức ăn (ngọt - mặn - chua)	NDCT	Có khả năng nhận biết vị đặc trưng của một số thức ăn (ngọt - mặn - chua)	Dạy trẻ nhận biết vị của một số món ăn có vị chua (canh chua)	Cả lớp	Lớp học	x	CTBC				
2. Thể hiện sự hiểu biết về các sự vật, hiện tượng gần gũi							*					
49	Trẻ bước đầu có kỹ năng khi chơi bắt chước một số hành động quen thuộc của những người gần gũi. Sử dụng một số đồ dùng, đồ chơi quen thuộc	KQMD	Rèn kỹ năng cho trẻ khi chơi bắt chước một số hành động quen thuộc của những người gần gũi. Sử dụng một số đồ dùng, đồ chơi quen thuộc	Trò chơi: Nhìn tinh, nói đúng về các con vật	Cả lớp	Lớp học	x	Kết hợp		Kết hợp		
				Chơi trò chơi: Đây là gì? (Nói được đúng tên gọi của con vật, ..)	Cả lớp	Lớp học	x		Kết hợp		Kết hợp	
*Nhận biết một số con vật quen thuộc							*					
55	Nói được tên và một vài đặc điểm nổi bật của, con vật quen thuộc	NDCT	HD trải nghiệm	Ngày hội sáng tạo con vật	Cả lớp	Sân chơi	x		CTNT			
			Nói được tên và một vài	Quan sát, nhận biết tên gọi, đặc	Cả lớp	Lớp học	x		CTCCĐ			

TT	Mục tiêu chủ đề	Nguồn	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm lớp học	ĐV sống dưới nước, trong rừng 4T (29/12->23/1/2026)	CHỦ ĐỀ 6:" ĐỘNG VẬT SỐNG DƯỚI NƯỚC- TRONG RỪNG"				Ghi chú có sự điều chỉnh
								Động vật dưới nước (N1)		Động vật Sống trong rừng (N2)		
								1T(29/12-> /02/1/2026)	1T (5/1->9/1)	1T (12/1-> 16/1)	1T (19/1 ->23/1)	
			đặc điểm nổi bật của, con vật quen thuộc	điểm nổi bật con cá, con cua								
				Quan sát, nhận biết tên gọi, đặc điểm nổi bật con thỏ, con voi	Cả lớp	Lớp học	x					CTCC Đ
	*Nhận biết một số hoa, quả quen thuộc						*					
	*Nhận biết một số phương tiện giao thông quen thuộc						*					
60	Trẻ có một số nhận biết về an toàn giao thông qua 26 bộ phim "Bé vui giao thông"	ĐP	Trẻ xem video trong chương trình "Tôi yêu Việt Nam" của công ty Honda Việt Nam	Tập 12: Điều bắt ngờ dưới dòng sông, ngôi an toàn trên tàu thuyền	Cả lớp	Lớp học	x	CTBC				
				Tập 13: Phá Kỹ Lục Tầng Cầu, An Toàn Khu Vực Đường Sắt	Cả lớp	Lớp học	x	CTBC				
				Tập 14: Món tào phớ nổi danh. Qua đường sắt an toàn	Cả lớp	Lớp học	x	CTBC				
				Tập 15: Cầu Thủ Bí Ân, Ý Thức Giao Thông Sau Trận Bóng	Cả lớp	Lớp học	x				CTBC	
	*Nhận biết một số màu cơ bản, kích thước, hình dạng, số lượng						*					

TT	Mục tiêu chủ đề	Nguồn	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm lớp học	ĐV sống dưới nước, trong rừng 4T (29/12->23/1/2026)	CHỦ ĐỀ 6:" ĐỘNG VẬT SỐNG DƯỚI NƯỚC- TRONG RỪNG"				Ghi chú có sự điều chỉnh	
								Động vật dưới nước (N1)		Động vật Sống trong rừng (N2)			
								1T(29/12->/02/1/2026)	1T (5/1->9/1)	1T (12/1->16/1)	1T (19/1 ->23/1)		
61	Trẻ nhận biết phân biệt được hình tròn, hình vuông, biết sử dụng hình trong một số trò chơi.	NDCT	Trẻ nhận biết phân biệt được hình tròn, hình vuông, biết sử dụng hình trong một số trò chơi.	Quan sát nhận biết phân biệt hình vuông	Cả lớp	Lớp học	x	CTCC Đ					
66	Trẻ nhận biết phân biệt, chọn được, biết chỉ, nói đúng số lượng một - nhiều của nhóm đối tượng	NDCT	Số lượng 1 - nhiều	Quan sát, nhận biết, phân biệt một và nhiều (con vật)	Cả lớp	Lớp học	x		CTCC Đ				
III. GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ							*						
A. Nghe hiểu lời nói							*						
B. Nghe và nhắc lại các âm và các tiếng, các câu							*						
71	Nghe hiểu được các nội dung truyện ngắn đơn giản, trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật	KQMB	Kể chuyện cho trẻ nghe, trò chuyện để hiểu nội dung câu chuyện	Kể chuyện cho trẻ nghe: Cá và chim	Cả lớp	Phòng NT	x		CTCCĐ				
				Kể chuyện cho trẻ nghe: Thỏ con không vâng lời	Cả lớp	Lớp học	x			CTCC Đ			
* Sử dụng ngôn ngữ để giao tiếp							*						
77	Trẻ biết tên các con vật quen thuộc. Trẻ nghe, nói hiểu được các từ chỉ	NDCT	Nghe các từ chỉ tên gọi, đặc điểm nổi	Quan sát, nhận biết, tập nói tên gọi đặc điểm nổi	Cả lớp	Phòng NT	x	CTCC Đ					

TT	Mục tiêu chủ đề	Nguồn	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm lớp học	ĐV sống dưới nước, trong rừng 4T (29/12->23/1/2026)	CHỦ ĐỀ 6:" ĐỘNG VẬT SỐNG DƯỚI NƯỚC- TRONG RỪNG"				Ghi chú có sự điều chỉnh
								Động vật dưới nước (N1)		Động vật Sống trong rừng (N2)		
								1T(29/12-> /02/1/2026)	1T (5/1->9/1)	1T (12/1-> 16/1)	1T (19/1 ->23/1)	
	con vật đó		bật của một số con vật quen thuộc	bật của con cá								
				Quan sát, nhận biết, tập nói tên gọi đặc điểm nổi bật của con cua	Cả lớp	Lớp học	x		CTBC			
				Quan sát, nhận biết, tập nói tên gọi đặc điểm nổi bật của con voi	Cả lớp	Phòng NT	x				CTCC Đ	
				Quan sát, nhận biết, tập nói tên gọi đặc điểm nổi bật của con thỏ	Cả lớp	Lớp học	x				CTBC	
79	Trẻ biết lắng nghe và đọc được các bài thơ, đồng dao, ca dao, hò vè, câu đố. Đọc các đoạn thơ, bài thơ, ca dao, đồng dao, phù hợp độ tuổi, đoạn thơ, bài thơ ngắn có câu 3 - 4 tiếng .Phát âm các tiếng có âm	NDCT	Nghe các bài thơ, đồng dao, ca dao, hò vè, câu đố. Đọc các đoạn thơ, bài thơ, ca dao, đồng dao, phù hợp độ tuổi, đoạn thơ, bài thơ ngắn có câu 3 - 4 tiếng .Phát âm các tiếng có âm	Dạy trẻ bài thơ: Con cá	Cả lớp	Lớp học	x	CTBC				
				Dạy trẻ bài thơ:Con thỏ	Cả lớp	Lớp học	x			CTBC		
				Dạy trẻ bài thơ: Con hươu cao cổ	Cả lớp	Lớp học	x				CTBC	
				Dạy trẻ bài thơ: Con gấu	Cả lớp	Lớp học	x			CTBC		
				Dạy trẻ bài thơ: Con hổ	Cả lớp	Lớp học	x				CTBC	
				Dạy trẻ bài thơ:Con khi	Cả lớp	Lớp học	x			CTBC		

TT	Mục tiêu chủ đề	Nguồn	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm lớp học	ĐV sống dưới nước, trong rừng 4T (29/12->23/1/2026)	CHỦ ĐỀ 6:" ĐỘNG VẬT SỐNG DƯỚI NƯỚC- TRONG RỪNG"				Ghi chú có sự điều chỉnh		
								Động vật dưới nước (N1)		Động vật Sống trong rừng (N2)				
								1T(29/12->/02/1/2026)	1T (5/1->9/1)	1T (12/1->16/1)	1T (19/1 ->23/1)			
			khó trong bài thơ	Dạy trẻ bài thơ: Con voi	Cả lớp	Lớp học	x			CTCC Đ				
				Dạy trẻ bài thơ: Con cá vàng	Cả lớp	Lớp học	x	CTCC Đ						
80	Nghe được các bài thơ, các bài ca dao, đồng dao. Nói được câu đơn, câu có 5-7 tiếng, có các từ thông dụng chỉ sự vật, hoạt động đặc điểm quen thuộc	KQMD	Đọc các bài thơ, ca dao, đồng dao cho trẻ nghe phù hợp với chủ đề	Con kiến mà leo cành đa	Cả lớp	Lớp học	x	CTBC						
81	Nghe được các câu chuyện. Nói được câu đơn, câu có 5-7 tiếng, có các từ thông dụng chỉ sự vật, hoạt động đặc điểm quen thuộc	KQMD	Đọc truyện cho trẻ nghe	Sóc và thỏ đi tắm nắng	Cả lớp	Lớp học	x			CTBC				
				Sinh nhật của Thỏ con	Cả lớp	Lớp học	x				CTBC			
				Anh em nhà thỏ	Cả lớp	Lớp học	x							
				Thỏ con ăn gì	Cả lớp	Lớp học	x				CTBC			
83	Chỉ và gọi tên được các nhân vật, sự vật, hiện tượng gần gũi qua tranh/ảnh	NDCT	Xem tranh và gọi tên được các nhân vật, sự vật, hiện tượng gần gũi qua tranh/ảnh	Chơi với sách: lật giở tranh truyện, hình ảnh, xem tranh và gọi tên các con vật sống trong rừng và dưới nước	Nhóm	Lớp học	x	CTTYT	CTTYT	CTTYT	CTTYT			
IV. GIÁO DỤC TÌNH CẢM - KỸ NĂNG XÃ HỘI VÀ THẨM MỸ							*							

TT	Mục tiêu chủ đề	Nguồn	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm lớp học	ĐV sống dưới nước, trong rừng 4T (29/12->23/1/2026)	CHỦ ĐỀ 6: " ĐỘNG VẬT SỐNG DƯỚI NƯỚC- TRONG RỪNG"				Ghi chú có sự điều chỉnh
								Động vật dưới nước (N1)		Động vật Sống trong rừng (N2)		
								1T(29/12->/02/1/2026)	1T (5/1->9/1)	1T (12/1->16/1)	1T (19/1 ->23/1)	
	*Nhận biết và thể hiện một số trạng thái cảm xúc						*					
91	Biểu lộ sự yêu thích và biết một số động vật quý hiếm quanh bé cần được bảo vệ	KQMD	Quan tâm nơi sống của con vật, chăm sóc và bảo vệ chúng. Quyền được sống trong môi trường sạch	Chơi trò chơi bắt chước tạo dáng, cá bơi lội tung tăng	Cả lớp	Lớp học	x	Kết hợp	CTBC			
			Quan tâm đến các vật nuôi	Chơi: Chăm sóc động vật trong sở thú. của các con vật sống trong rừng	Cả lớp	Lớp học	x			Kết hợp	Kết hợp	
				Bé chơi nuôi cá cảnh 'Chơi trò chơi bắt chước tạo dáng của các con vật sống dưới nước	Cả lớp	Sân chơi	x	CTTYT	CTTYT			
	2. Phát triển kỹ năng xã hội						*					
	* Môi quan hệ tích cực với con người và sự vật gần gũi						*					

TT	Mục tiêu chủ đề	Nguồn	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm lớp học	ĐV sống dưới nước, trong rừng 4T (29/12->23/1/2026)	CHỦ ĐỀ 6:" ĐỘNG VẬT SỐNG DƯỚI NƯỚC- TRONG RỪNG"				Ghi chú có sự điều chỉnh
								Động vật dưới nước (N1)		Động vật Sống trong rừng (N2)		
								1T(29/12->/02/1/2026)	1T (5/1->9/1)	1T (12/1->16/1)	1T (19/1 ->23/1)	
95	Biểu lộ sự thân thiện với một số con vật quen thuộc, gần gũi, bắt chước tiếng kêu	KQMD	Bắt chước động tác, vận động, thể hiện cảm xúc với động vật	Chú khi nhảy nhót	Cả lớp	Lớp học	x			Kết hợp	Kết hợp	
			Thể hiện sự thích thú, gọi tên cá, bắt chước cá bơi	Cá vàng tung tăng	Cả lớp	Lớp học	x		Kết hợp			
			Quan tâm đến các vật nuôi	Chơi trò chơi bắt chước tạo dáng của các con vật: con hồ, con khi, con voi...	Cả lớp	Lớp học	x					
* Hành vi văn hóa và thực hiện các quy định đơn giản trong giao tiếp, sinh hoạt							*					
3. Phát triển cảm xúc thẩm mỹ							*					
10 1	Nghe hát, nghe nhạc với các giai điệu khác nhau	NDCT	Trẻ nghe các bản nhạc, bài hát với các giai điệu khác nhau	Cá vàng bơi	Cả lớp	Lớp học	x	CTĐT	CTĐT			
				Chú voi con ở bản Đôn	Cả lớp	Lớp học	x			CTĐT		
				Trời nắng trời mưa	Cả lớp	Lớp học	x				CTĐT	
10 3	Biết hát và vận động đơn giản, theo một vài bài hát, bản nhạc	KQMD	Dạy hát	Dạy trẻ: Kỹ năng ca hát: Éch ộp.TCÂN: Ai đoán đúng. NH: Tôm cua cá thi tài	Cả lớp	Lớp học	x		CTCCĐ			

TT	Mục tiêu chủ đề	Nguồn	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm lớp học	ĐV sống dưới nước, trong rừng 4T (29/12->23/1/2026)	CHỦ ĐỀ 6:" ĐỘNG VẬT SỐNG DƯỚI NƯỚC- TRONG RỪNG"				Ghi chú có sự điều chỉnh
								Động vật dưới nước (N1)		Động vật Sống trong rừng (N2)		
								1T(29/12->/02/1/2026)	1T (5/1->9/1)	1T (12/1->16/1)	1T (19/1 ->23/1)	
	quen thuộc			Dạy trẻ: Kỹ năng ca hát: Voi làm xiếc. TCÂN: Ai đoán đúng. NH: Chú voi con ở Bản Đôn	Cả lớp	Lớp học	x			CTCC Đ		
			Trẻ vận động đơn giản theo nhạc một số bài hát quen thuộc	Dạy trẻ: Cá vàng bơi.	Cả lớp	Lớp học	x	Kết hợp	Kết hợp			
10 4	Thích tô màu, xem tranh (cầm bút di màu)	KQMD	Trẻ tô màu, xem tranh (cầm bút di màu)	Di màu con voi	Cả lớp	Lớp học	x			CTCC Đ		
				Dạy trẻ di màu con cá	Cả lớp	Lớp học	x	CTCC Đ				
				Dạy trẻ di màu con thỏ	Cả lớp	Lớp học	x				CTCC Đ	
10 9	Trẻ thích nặn	KQMD	Trẻ nặn và chơi với đất nặn	Dạy trẻ: Nặn thức ăn cho cá	Cả lớp	Sân chơi	x		CTCCĐ			

Chia theo Lĩnh vực	Tổng số						
	Lĩnh vực thể chất						
	Lĩnh vực nhận thức						
	Lĩnh vực ngôn ngữ						
	Lĩnh vực tình cảm kỹ năng xã hội - thẩm mỹ						

Cộng số nội dung hoạt động phân bổ vào nhánh chủ đề									
	Cộng tổng số nội dung phân bổ vào chủ đề			27	27	27	27		
	Đón - trả trẻ			2	2	2	2		
	Thẻ dực sáng			1	1	1	1		
	Chơi - tập theo ý thích (buổi sáng)			3	3	3	3		
	Chơi - tập ngoài trời			6	6	6	6		
	Chơi – tập theo ý thích (buổi chiều)			5	5	5	5		
	Vệ sinh – ăn ngủ			2	2	2	2		
	Kết hợp			3	3	3	3		
	Tham quan dã ngoại			0	0	0	0		
	Lễ hội			0	0	0	0		
	Chơi – tập có chủ định (buổi sáng)			5	5	5	5		
	Chia cụ thể	Giờ thể chất			1	1	1	1	
		Giờ nhận thức			1	1	1	1	
Giờ ngôn ngữ			2	1	1	2			
Giờ TCKNXH&TM			1	2	2	1			

II. DỰ KIẾN KẾ HOẠCH CÁC CHỦ ĐỀ NHÁNH

Tên chủ đề nhánh	Số tuần thực hiện	Thời gian thực hiện	Người phụ trách	Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)
Nhánh 1: Động vật sống dưới nước	1	Từ 29/12/2025-> 02/1/2026	Bùi Thị Kim Hoa	
	1	Từ 5/1-> 9/1	Phạm Thị Nhung	
Nhánh 2: Động vật sống trong rừng	1	Từ 12/1-> 16/1	Bùi Thị Kim Hoa	
	1	Từ 19/1-> 23/1	Phạm Thị Nhung	

III. CHUẨN BỊ:

Nhánh Chuẩn bị	Nhánh 1: Động vật sống dưới nước	Nhánh 2: Động vật sống trong rừng
Giáo viên	<ul style="list-style-type: none">- Chuẩn bị và trang trí tạo môi trường theo chủ đề nhánh: động vật sống dưới nước- Lên kế hoạch theo chủ đề, lựa chọn nội dung giáo dục phù hợp, soạn bài, nghiên cứu tài liệu về chủ đề- Chuẩn bị đồ dùng, học liệu chuẩn bị cho chủ đề- Tranh ảnh giới thiệu về chủ đề: động vật sống dưới nước- Lựa chọn một số bài thơ, câu chuyện, bài hát, trò chơi về chủ đề- Đồ dùng nguyên vật liệu cho trẻ hoạt động trải nghiệm: Ngày hội sáng tạo các con vật	<ul style="list-style-type: none">- Chuẩn bị và trang trí tạo môi trường theo chủ đề nhánh: động vật sống trong rừng- Lên kế hoạch theo chủ đề, lựa chọn nội dung giáo dục phù hợp, soạn bài, nghiên cứu tài liệu về chủ đề- Chuẩn bị đồ dùng, học liệu chuẩn bị cho chủ đề- Tranh ảnh giới thiệu về chủ đề động vật sống trong rừng- Lựa chọn một số bài thơ, câu chuyện, bài hát, trò chơi về chủ đề- Tuyên truyền, phối hợp phụ huynh về các hoạt động ở lớp
Nhà trường	<ul style="list-style-type: none">- Trang thiết bị ngoài trời phong phú để kích thích các hoạt động khác nhau của trẻ.- Nhiều video, hình ảnh có nội dung phù hợp với chủ đề.- Tạo môi trường xanh, sạch, đẹp, an toàn cho trẻ.	
Phụ huynh	<ul style="list-style-type: none">- Cùng cô giúp trẻ khám phá chủ đề.- Cho con đi học đầy đủ- Sưu tầm các nguyên vật liệu: bìa lịch, giấy báo, vỏ hộp....- Sưu tầm sách báo, tranh ảnh về chủ đề- Kết hợp cùng cô giáo, khích lệ động viên trẻ.	
Trẻ	<ul style="list-style-type: none">- Có tâm thế tốt tham gia hoạt động- Trang phục gọn gàng, sạch sẽ	

IV. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CHỦ ĐỀ

TT	Hoạt động	Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
1	CHƠI TẬP TRONG ĐÓN TRẺ	<p>- Đón trẻ, trò chuyện nhắc nhở trẻ thói quen chào hỏi cô giáo, các bạn và người thân.</p> <p>- Dạy trẻ biết tự cất mũ, đồ dùng cá nhân vào đúng nơi qui định có sự giúp đỡ người lớn (Dạy trẻ cất đồ dùng vào balo)</p> <p>- Trẻ biết nói tên của mình khi được hỏi</p> <p>- Cho trẻ chơi đồ chơi trẻ thích</p> <p>- Nghe hát : N1- Cá vàng bơi ; N2- Chú voi con ở bản Đôn, trời nắng trời mưa</p> <p>* SEL: Trẻ thể hiện cảm xúc khi đến lớp: vui vẻ, lễ phép chào cô giáo. Chơi đoàn kết cùng bạn, chơi xong cùng nhau cất đồ chơi</p>					
2	CHƠI TẬP THỂ DỤC SÁNG	<p>1. Chuẩn bị:</p> <p>- Sân tập sạch sẽ, sắc xô</p> <p>2. Tiến hành</p> <p>* Khởi động:</p> <p>- Cho trẻ làm đi các kiểu đi: đi bình thường, đi kiễng chân, đi bằng gót chân, cúi khom lưng, đi nhanh, đi chậm, nhấc cao chân...</p> <p>* Trọng động:</p> <p>- BTPTC:</p> <p>N1: Cá vàng bơi + ĐT1: Cá thổi bong bóng + ĐT2: Cá bơi + ĐT3: Cá uốn lượn + ĐT4: Cá ngoi lên lặn xuống</p> <p>N2: Thỏ con" + ĐT1: Thỏ hít vào thỏ ra + ĐT2: Thỏ vươn vai + ĐT3: Thỏ nhổ củ cà rốt + ĐT4: Thỏ nhảy về chuồng</p> <p>- TCVD: Cá dưới ao, ếch ộp (N1); Cáo và thỏ, thỏ nhảy (N2)</p> <p>+ Cô phổ biến cách chơi</p>					

TT	Hoạt động	Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú	
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6		
		+ Trẻ chơi cùng cô 3-4 lần * Hồi tĩnh: Trẻ đi lại nhẹ nhàng trong phòng tập * SEL: Tích cực tham gia vào hoạt động thể dục sáng cùng cô và các bạn. Có kỹ năng tập các bài tập phát triển chung, hứng thú chơi trò chơi						
3	HĐ CHƠI-TẬP CÓ CHỦ ĐÍCH	Nhánh 1	<i>Ngày 29/12/2025</i> PTNN NBTN: Con cá	<i>Ngày 30/12/2025</i> PTTC - VĐCB: Bò thẳng hướng trong đường hẹp - TCVD: Éch ộp	<i>Ngày 31/12/2025</i> PTTCKNXH&TM Di màu con cá	<i>Ngày 01/1/2026</i> PTNT NBPB: Hình vuông	<i>Ngày 02/1/2026</i> PTNN Thơ: Con cá vàng	
			<i>Ngày 05/1/2026</i> PTNN Truyện: Cá và chim	<i>Ngày 06/1/2026</i> PTTCKNXH&TM Nặn thức ăn cho cá	<i>Ngày 07/1/2026</i> PTTC VĐT: Xâu vòng con vật	<i>Ngày 08/1/2026</i> PTNT NBPB: Con cá - con cua	<i>Ngày 09/1/2026</i> PTTCKNXH&TM - KNCH: Éch ộp - TCÂN: Ai đoán đúng - NH: Tôm cua cá thi tài	
		Nhánh 2	<i>Ngày 12/1/2026</i> PTTC VĐT: Bé chơi xoáy mở nắp chai	<i>Ngày 13/1/2026</i> PTTCKNXH&TM Di màu con voi	<i>Ngày 14/1/2026</i> PTNT NBPB: 1- nhiều	<i>Ngày 15/1/2026</i> PTNN Thơ: Con voi	<i>Ngày 16/1/2026</i> PTTCKNXH&TM - KNCH: Voi làm xiếc - TCÂN: Ai đoán đúng - NH: Chú voi con ở bản Đôn	

TT	Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
			<p>Ngày 19/1/2026</p> <p>PTNN</p> <p>NBTN: Con Voi</p>	<p>Ngày 20/1/2026</p> <p>PTTC</p> <p>- VĐCB: Bò qua vật cản</p> <p>- TCVĐ: Thỏ nhảy</p>	<p>Ngày 21/1/2026</p> <p>PTNT</p> <p>NBPB: Con Thỏ-con voi</p>	<p>Ngày 22/1/2026</p> <p>PTNN</p> <p>Truyện: Thỏ con không vâng lời</p>	<p>Ngày 23/1/2026</p> <p>PTTCKNXH&TM</p> <p>Di màu con thỏ</p>	
4	CHƠI TẬP NGOÀI TRỜI	Nhánh 1	<p>Ngày 29/12/2025</p> <p>- Quan sát: Con cá vàng</p> <p>- TCVĐ: Cá dưới ao</p> <p>- Chơi tự do: Câu cá</p> <p>*SEL: Trẻ tập trung chú ý quan sát, thích thú khi nhìn thấy con cá vàng</p>	<p>Ngày 30/12/2025</p> <p>- Quan sát: Con cá vàng</p> <p>- TCVĐ: Éch ộp</p> <p>- Chơi tự do: Câu cá</p> <p>*SEL: Trẻ cùng bạn quan sát, cùng trò chuyện về con cá vàng. Trẻ vui thích khi cho cá ăn</p>	<p>Ngày 31/12/2025</p> <p>- Quan sát: Con cá</p> <p>- TCVĐ: Câu cá</p> <p>- Chơi tự do: Khu vực đồ chơi thể chất</p> <p>*SEL: Trẻ thể hiện cảm xúc tò mò, thích thú khi nhìn thấy con cá</p>	<p>Ngày 01/1/2026</p> <p>- Quan sát: Con tôm</p> <p>- TCDG: Nu na nu nống</p> <p>- Chơi tự do: Câu cá</p> <p>*SEL: Trẻ tập trung chú ý quan sát, thích thú khi nhìn thấy con tôm</p>	<p>Ngày 02/1/2026</p> <p>- Quan sát: Con tôm</p> <p>- TCVĐ: Cá dưới ao</p> <p>- Chơi tự do: Khu vực sân trường</p> <p>*SEL: Trẻ thể hiện cảm xúc tò mò, thích thú khi quan sát và trò chuyện về con tôm</p>	
			<p>Ngày 05/1/2026</p> <p>- Quan sát: Con cá</p> <p>- TCVĐ: Éch dưới ao</p> <p>- Chơi tự do: Khu vận động</p> <p>*SEL: Trẻ cùng bạn quan sát và trò chuyện về con cá</p>	<p>Ngày 06/1/2026</p> <p>- Quan sát: Con cua</p> <p>- TCDG: Nu na nu nống</p> <p>- Chơi tự do: khu vực cát nước</p> <p>*SEL: Trẻ tập trung chú ý quan sát, thích thú khi nhìn thấy con cua</p>	<p>Ngày 07/1/2026</p> <p>- Quan sát: Con tôm</p> <p>- TCVĐ: Éch dưới ao</p> <p>- Chơi tự do: khu vực sân trường</p> <p>*SEL: Trẻ tập trung chú ý quan sát, thích thú khi nhìn thấy con tôm</p>	<p>Ngày 08/1/2026</p> <p>- Quan sát: Các con vật sáng tạo từ các nguyên vật liệu (lá cây, giấy...)</p> <p>- TCDG: Nu na nu nống</p> <p>- Chơi tự do: khu vực đồ chơi thể chất</p> <p>*SEL: Trẻ hứng thú, tích cực sáng tạo ra các con vật</p>	<p>Ngày 09/1/2026</p> <p>- Quan sát: Vườn cỏ tích</p> <p>- TCVĐ: Con muỗi</p> <p>- Chơi tự do: khu vực vườn cỏ tích</p> <p>SEL: Trẻ vui vẻ, thích thú, chia sẻ, phối hợp thực hiện nhiệm vụ đến cùng</p>	

TT	Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
	Nhánh 2	<p><i>Ngày 12/1/2026</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Quan sát: Con voi - TCVĐ: Cáo và thỏ - Chơi tự do: khu vực vận động SEL: Trẻ tập trung chú ý quan sát, và trò chuyện về con voi 	<p><i>Ngày 13/1/2026</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Quan sát: Con hổ - TCDG: Rồng rắn lên mây - Chơi tự do: khu vực đồ chơi thể chất *SEL: Trẻ chia sẻ, vui vẻ tích cực tham gia hoạt động 	<p><i>Ngày 14/1/2026</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Quan sát: Con sư tử - TCVĐ: Sức mạnh của vôi voi - Chơi tự do: khu vực sân trường *SEL: Trẻ hợp tác, chia sẻ, cùng nhau chơi trò chơi đúng luật 	<p><i>Ngày 15/1/2026</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Quan sát: Con hươu - TCDG: Rồng rắn lên mây - Chơi tự do: khu vực vườn cỏ tích *SEL: Trẻ gọi tên cảm xúc của mình khi nhìn thấy con khỉ (vui, thích, tò mò...). 	<p><i>Ngày 16/1/2026</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Quan sát: Con khỉ - TCVĐ: Cáo và thỏ - Chơi tự do: khu vực vận động *SEL: Trẻ gọi tên cảm xúc của mình khi nhìn thấy con khỉ (vui, thích, tò mò...). 		
		<p><i>Ngày 19/1/2026</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Quan sát: Con thỏ - TCDG: Rồng rắn lên mây - Chơi tự do: Khu vực cát – nước *SEL: Trẻ thể hiện niềm vui sướng, thích thú khi quan sát và trò chuyện về con thỏ 	<p><i>Ngày 20/1/2026</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Quan sát: Con gấu - TCVĐ: Thỏ nhảy - Chơi tự do: Vận động lá và gió *SEL: Trẻ chia sẻ, vui vẻ tích cực tham gia hoạt động. Trẻ thể hiện niềm vui sướng, thích thú khi quan sát con gấu 	<p><i>Ngày 21/1/2026</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Quan sát: Con hổ - TCDG: Rồng rắn lên mây - Chơi tự do: Vận động lá và gió *SEL: Trẻ hợp tác, chia sẻ, cùng nhau chơi trò chơi đúng luật 	<p><i>Ngày 22/1/2026</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Quan sát: Con khỉ - TCVĐ: Trời nắng trời mưa - Chơi tự do: khu vực sân trường *SEL: Trẻ tập trung chú ý quan sát, thích thú khi nhìn thấy con khỉ 	<p><i>Ngày 23/1/2026</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Quan sát: Con voi - TCVĐ: Thỏ nhảy - Chơi tự do: khu vực đồ chơi thể chất *SEL: Biết chờ đến lượt, tập trung chú ý quan sát, thích thú khi nhìn thấy con voi 		
	<p>VỆ SINH ĂN - NGỦ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ đi vệ sinh. Rèn luyện thói quen biết tự đi vệ sinh khi có nhu cầu, đi vệ sinh đúng nơi qui định - Cô rửa mặt rửa tay cho trẻ sạch sẽ. - Cô giới thiệu món ăn cho trẻ biết. - Trẻ mời cô, mời các bạn ăn cơm - Cho trẻ ăn: Cô động viên trẻ ăn hết suất, không làm rơi vãi - Trẻ lấy ghế về bàn ngồi, ăn xong tự cất ghế 							

TT	Hoạt động	Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú	
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6		
		<p>- Rèn cho trẻ biết lấy gối, xếp gối, về chỗ ngủ</p> <p>- Luyện thói quen ngủ đúng giờ, sâu giấc</p> <p>*SEL: Hình thành và rèn luyện thói quen tốt trong vệ sinh ăn ngủ: biết mời cô, mời bạn trước khi ăn, giữ gìn vệ sinh cá nhân sạch sẽ, lấy đúng gối chuẩn bị ngủ</p>						
5	CHƠI TẬP THEO Ý THÍCH BUỔI CHIỀU	Nhánh 1	<p>Ngày 29/12/2025</p> <p>- Thơ: Con cá</p> <p>- Nêu gương cuối ngày.</p> <p>- Vệ sinh. Trả trẻ</p> <p>*SEL: cảm xúc vui vẻ, tích cực khi nghe cô đọc thơ</p>	<p>Ngày 30/12/2025</p> <p>- Đồng dao: Con kiến mà leo cành đa</p> <p>- Nêu gương cuối ngày.</p> <p>- Vệ sinh. Trả trẻ</p> <p>*SEL: chú ý lắng nghe cô đọc bài đồng dao</p>	<p>Ngày 31/12/2025</p> <p>- Chơi trò chơi: Con gì biến mất</p> <p>- Nêu gương cuối ngày.</p> <p>- Vệ sinh. Trả trẻ</p> <p>*SEL: Trẻ vui vẻ, hứng thú chơi trò chơi</p>	<p>Ngày 01/1/2026</p> <p>- Xem video (Tập 12): Điều bất ngờ dưới dòng sông, ngồi an toàn trên tàu thuyền - -</p> <p>- Nêu gương cuối ngày.</p> <p>- Vệ sinh. Trả trẻ</p> <p>*SEL: chú ý, tập trung xem video</p>	<p>Ngày 02/1/2026</p> <p>- Liên hoan văn nghệ. Tổng kết chủ đề</p> <p>- Nêu gương cuối tuần</p> <p>- Vệ sinh. Trả trẻ.</p>	
			<p>Ngày 05/1/2026</p> <p>- Xem video (Tập 13) Phá Kỷ Lục Tầng Cầu, An Toàn Khu Vực Đường Sắt - Nêu gương cuối ngày.</p> <p>- Vệ sinh. Trả trẻ.</p> <p>*SEL: chú ý, tập trung xem video</p>	<p>Ngày 06/1/2026</p> <p>- Quan sát, nhận biết, tập nói tên gọi đặc điểm nổi bật của con cua</p> <p>- Nêu gương cuối ngày.</p> <p>- Vệ sinh. Trả trẻ.</p> <p>*SEL: trẻ tò mò, vui vẻ khi quan sát con cua</p>	<p>Ngày 07/1/2026</p> <p>- Xem video (Tập 14) Món tào phớ nổi danh. Qua đường sắt an toàn -</p> <p>Nêu gương cuối ngày.</p> <p>- Vệ sinh. Trả trẻ.</p> <p>*SEL: chú ý, tập trung xem video</p>	<p>Ngày 08/1/2026</p> <p>- Chơi trò chơi: Con gì biến mất</p> <p>- Nêu gương cuối ngày.</p> <p>- Vệ sinh. Trả trẻ.</p> <p>*SEL: thể hiện niềm vui, thích thú khi chơi</p>	<p>Ngày 09/1/2026</p> <p>- Chơi trò chơi bắt chước tạo dáng, cá bơi lội tung tăng</p> <p>- Nêu gương cuối tuần</p> <p>- Vệ sinh. Trả trẻ.</p> <p>*SEL: Trẻ vui vẻ, hứng thú chơi trò chơi</p>	
			<p>Ngày 12/1/2026</p> <p>- Thơ: Con khi</p> <p>- Nêu gương cuối ngày.</p>	<p>Ngày 13/1/2026</p> <p>- Đọc truyện: Sóc và thỏ đi tắm nắng</p> <p>- Nêu gương cuối</p>	<p>Ngày 14/1/2026</p> <p>- Thơ: Con gấu</p> <p>- Nêu gương cuối ngày.</p>	<p>Ngày 15/1/2026</p> <p>- Truyện: Thỏ con ăn gì</p> <p>- Nêu gương cuối</p>	<p>Ngày 16/1/2026</p> <p>Đọc thơ “ Con thỏ”</p> <p>- Nêu gương cuối tuần</p>	

TT	Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
			- Vệ sinh. Trả trẻ. *SEL: cảm xúc vui vẻ, tích cực khi nghe cô đọc thơ	ngày. - Vệ sinh. Trả trẻ. *SEL: cảm xúc vui vẻ, tích cực khi nghe cô kể chuyện	- Vệ sinh. Trả trẻ. *SEL: chú ý lắng nghe cô đọc bài thơ	ngày. - Vệ sinh. Trả trẻ. *SEL: trẻ thể hiện tình cảm yêu quý, chăm sóc và bảo vệ con thỏ	- Vệ sinh. Trả trẻ. *SEL: cảm xúc vui vẻ, tích cực khi nghe cô đọc thơ	
			<i>Ngày 19/1/2026</i> - Quan sát, nhận biết, tập nói tên gọi đặc điểm nổi bật của con thỏ - Nêu gương cuối ngày. - Vệ sinh. Trả trẻ.	<i>Ngày 20/1/2026</i> - Xem video(Tập 15): Cầu Thủ Bí Ẩn, Ý Thức Giao Thông Sau Trận Bóng- Nêu gương cuối ngày. - Vệ sinh. Trả trẻ.	<i>Ngày 21/1/2026</i> - Thơ: Con hổ - Nêu gương cuối ngày. - Vệ sinh. Trả trẻ.	<i>Ngày 22/1/2026</i> - Đọc thơ “ Con hươu cao cổ - Nêu gương cuối ngày. - Vệ sinh. Trả trẻ.	<i>Ngày 23/1/2026</i> - Truyện: Sinh nhật của Thỏ con - Nêu gương cuối tuần - Vệ sinh. Trả trẻ.	

V. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CHƠI TẬP THEO Ý THÍCH BUỔI SÁNG CHI TIẾT:

Khu vực chơi	Mục đích - yêu cầu	Nội dung chơi	Chuẩn bị	Phân phối vào nhánh	
				N1	N2
	* Nấu ăn - Trẻ biết bắt chước các thao tác chơi với đồ chơi: cầm đũa, thìa, bật bếp, nấu ăn... - Trẻ có kỹ năng bắt chước sử dụng đồ dùng trong góc	*Nấu ăn - Thực hiện thao tác tự phục vụ trong ăn uống. - Lấy thực phẩm, nấu 1 số món ăn quen thuộc hàng ngày: nấu bột, nấu cháo...	*Nấu ăn - Đồ chơi, đồ dùng nấu ăn: Tạp dè, bếp ga, chảo, nồi, bát, đũa... - Một số thực phẩm - Các nguyên liệu chế biến món ăn: tôm, cua, cá, thịt...	X	X

Khu vực chơi	Mục đích - yêu cầu	Nội dung chơi	Chuẩn bị	Phân phối vào nhánh	
				N1	N2
1. Thao tác vai	chơi đúng, trẻ có một số kỹ năng khi chế biến các món ăn đơn giản có sự giúp đỡ của cô - Trẻ chơi vui vẻ, hứng thú		- Các loại rau, củ quả		
	* Bé em - Trẻ biết thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi bé em - Trẻ có kỹ năng bắt chước khi chơi bé em - Trẻ chơi vui vẻ, hứng thú, yêu quý và chăm sóc em	* Bé em - Thực hiện thao tác bé em - Xúc bột cho em ăn - Lau mặt, ru em ngủ - Chải tóc cho búp bê.... - Cho búp bê uống nước	* Bé em - Búp bê, giường búp bê, khăn rửa mặt nhỏ,..... - Nồi bát, thìa, ca....	X	X
	* Bán hàng - Trẻ biết tên một số mặt hàng nổi bật của cửa hàng: các con vật nuôi, các con giống, thức ăn cho con vật... - Trẻ có thao tác bày hàng, đưa hàng cho khách - Trẻ hứng thú với vai chơi của mình	* Bán hàng - Bán đồ dùng đồ chơi : các con vật sống dưới nước và thức ăn cho chúng - Sắp xếp, bày hàng ra bán - Chào mời khách, lấy và đưa đúng hàng cho khách	* Bán hàng - Các loại đồ dùng đồ chơi: các loại con giống cá, tôm, cua.. và thức ăn vật nuôi	X	
		* Bán hàng - Bán đồ dùng đồ chơi : các con vật sống trong rừng và thức ăn cho chúng - Sắp xếp, bày hàng ra bán - Chào mời khách, lấy và	* Bán hàng - Các loại đồ dùng đồ chơi: các loại con voi, hươu, thỏ, hổ.. và thức ăn vật nuôi		X

Khu vực chơi	Mục đích - yêu cầu	Nội dung chơi	Chuẩn bị	Phân phối vào nhánh	
				N1	N2
		đưa đúng hàng cho khách			
		*Bán hàng - Bán hàng một số thực phẩm cần thiết: bánh kẹo, mít, sữa, bim bim... - Bán đồ ăn, thức uống, quần áo, giày dép... - Sắp xếp, bày hàng ra bán - Chào mời khách, lấy và đưa đúng hàng cho khách	*Bán hàng - Các loại đồ dùng đồ chơi: bánh, bim bim, kẹo... - Các loại đồ dùng: nước ngọt, giày dép, su si...	x	x
2. Hoạt động với đồ vật, đồ chơi	- Trẻ biết về đúng góc chơi, thực hiện đúng các thao tác chơi với đồ chơi. - Trẻ có kỹ năng xếp chồng, xếp cạnh; lắp ghép, xoáy mở nắp chai, cài cúc... - Trẻ chơi vui vẻ, chơi cạnh nhau, không tranh giành đồ chơi của bạn	Chơi xếp chồng, xếp cạnh, lắp ghép	- Gạch, cây, hoa... - Lắp ghép, thả hình - Đồ chơi hạt - Bảng chơi in hình vào bóng - Bảng chơi phân loại - Lô tô đồ chơi	x	x
		Xây ao nuôi thả cá		x	
		Xây vườn bách thú			x
		Bảng nhận biết 1 - nhiều		x	x
		Phân loại con vật theo môi trường sống		x	x
		Bé chọn đúng nhé		x	x
		Bé chơi so hình, lắp ghép, lồng hộp		x	x
		Chắp ghép hình vào bóng		x	x

Khu vực chơi	Mục đích - yêu cầu	Nội dung chơi	Chuẩn bị	Phân phối vào nhánh	
				N1	N2
		con vật			
		Phân loại hình vuông, hình tròn			X
		Phân loại đồ dùng đồ chơi theo màu sắc, to - nhỏ		X	X
3. Nghệ thuật	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết về góc chơi, thao tác với đồ dùng đồ chơi - Trẻ có các kỹ năng chơi tại góc chơi: cầm bút di màu, nặn, lật mở trang sách ... - Trẻ biết chơi với các nhạc cụ âm nhạc: trống, sắc xô,.. - Trẻ biết hát, vận động bài hát theo chủ đề 	Di màu tranh rộng theo chủ đề: di màu con vật (con thỏ, voi, cá, cua...)	<ul style="list-style-type: none"> - Tranh rộng cho trẻ di màu: con thỏ, voi, cá, cua, ao cá,... - Sáp màu. Bảng, đất nặn, khăn lau tay ... - Tranh ảnh các con vật sống trong gia đình, sống dưới nước, sống trong rừng - Nhạc các bài hát trong chủ đề, video... 	X	X
		Dán bồi trang trí tranh rộng các con vật		X	X
		Nặn thức ăn cho cá		X	
		Nặn con giun		X	
		Nặn con lươn		X	
		Làm đồ chơi con vật		X	X
		Bé vẽ tổ chim			X
		Âm nhạc: hát các bài hát trong chủ đề		X	X
		Xem tranh, ảnh về con vật nuôi		X	X
		4. Vận động		<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết chơi các trò chơi vận động và trò chơi dân gian tại góc chơi. Thông qua 	TCDG: chim bay- cò bay, cặp cua bỏ giỏ
Bò trong đường hẹp	X				

Khu vực chơi	Mục đích - yêu cầu	Nội dung chơi	Chuẩn bị	Phân phối vào nhánh	
				N1	N2
	mỗi trò chơi vận động củng cố các kỹ năng vận động cho trẻ - Khéo léo vận động cổ tay, bàn tay, ngón tay - Trẻ hứng thú, tích cực khi chơi	Chơi đá bóng, lăn bóng vào gôn	- Đồ chơi xâu luôn các con vật	X	
		Xoáy mở nắp chai		X	X
		Xâu các con vật, xâu vòng		X	X
		Xỏ dây giày		X	X

PHT duyệt



Phạm Tiến Dung

Giáo viên chủ nhiệm

Bùi Thị Kim Hoa

Phạm Thị Nhung